**Chi tiết thủ tục hành chính**

**Mã thủ tục:** 1.008385.000.00.00.H56

**Số quyết định:** 2423/QĐ-UBND

**Tên thủ tục:** Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư đối với Dự án sân gôn thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ (đối với dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư)

**Cấp thực hiện:** Cấp Tỉnh

**Loại thủ tục:** TTHC được luật giao quy định chi tiết

**Lĩnh vực:** Đầu tư tại Việt nam

**Trình tự thực hiện:**

\* Bước 1: Nhà đầu tư nộp hồ sơ Dự án sân gôn theo quy định tại các khoản 1 và 2 Điều 10 Nghị định số 52/2020/NĐ-CP cho Cơ quan đăng ký đầu tư nơi thực hiện Dự án sân gôn. Cụ thể:
- Hồ sơ nộp tại Bộ phận tiếp nhận hồ sơ và trả kết quả Sở Kế hoạch Thanh Hóa tại Trung tâm hành chính công tỉnh Thanh Hóa đối với các dự án sau:
+ Dự án thực hiện ngoài Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp đã được thành lập trên địa bàn tỉnh và không thuộc trường hợp quy định tại khoản 4 Điều 5 Quyết định số 22/2018/QĐ-UBND ngày 10/7/2018 của UBND tỉnh Thanh Hóa về việc ban hành Quy định việc thực hiện trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư; chấp thuận địa điểm đầu tư; giao đất, cho thuê đất, chuyển mục đích sử dụng đất để thực hiện dự án đầu tư trên địa bàn tỉnh Thanh Hóa.
+ Dự án thực hiện đồng thời ở trong và ngoài Khu kinh tế Nghi Sơn, các khu công nghiệp đã được thành lập trên địa bàn tỉnh.
- Hồ sơ nộp tại Ban Quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp đối với dự án thực hiện tại Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu vực thuộc phạm vi của Quy hoạch phát triển các khu công nghiệp ở Việt Nam được Thủ tướng Chính phủ phê duyệt nhưng chưa có quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 hoặc không phù hợp với quy hoạch chi tiết xây dựng tỷ lệ 1/500 được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

\* Bước 2: Cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến của các bộ, cơ quan có liên quan về những nội dung của Dự án sân gôn;

\* Bước 3: Các bộ, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến bằng văn bản về những nội dung của Dự án sân gôn thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, gửi Cơ quan đăng ký đầu tư;

\* Bước 4: Cơ quan đăng ký đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, có ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án sân gôn gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư;

\* Bước 5: Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thẩm định, lập báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư gồm các nội dung theo quy định của pháp luật đầu tư;

\* Bước 6: Văn phòng Chính phủ thực hiện thẩm tra, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án sân gôn. Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định và Văn phòng Chính phủ thực hiện phát hành, công khai văn bản theo đúng Quy chế làm việc của Chính phủ.

\* Bước 7: Cơ quan đăng ký đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư khi nhận được văn bản quyết định chủ trương đầu tư.

**Cách thức thực hiện:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Hình thức nộp** | **Thời hạn giải quyết** | **Phí, lệ phí** | **Mô tả** |
| Trực tiếp | Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước. | Phí : VN Đồng (Không có) | - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ Hồ sơ Dự án sân gôn theo quy định tại điểm a khoản này, Cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến của các bộ, cơ quan có liên quan về những nội dung của Dự án sân gôn; - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến, các bộ, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến bằng văn bản về những nội dung của Dự án sân gôn thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, gửi Cơ quan đăng ký đầu tư; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được Hồ sơ Dự án sân gôn, Cơ quan đăng ký đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, có ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án sân gôn gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thẩm định, lập báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư gồm các nội dung theo quy định của pháp luật đầu tư; - Trong thời hạn 05 ngày kể từ nhận được hồ sơ trình đầy đủ, đúng thủ tục của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ thực hiện thẩm tra, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án sân gôn. Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định và Văn phòng Chính phủ thực hiện phát hành, công khai văn bản theo đúng Quy chế làm việc của Chính phủ. - Cơ quan đăng ký đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản quyết định chủ trương đầu tư. |
| Dịch vụ bưu chính | Trực tiếp tại trụ sở cơ quan hành chính nhà nước. | Phí : VN Đồng (Không có) | - Trong thời hạn 03 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ Hồ sơ Dự án sân gôn theo quy định tại điểm a khoản này, Cơ quan đăng ký đầu tư gửi hồ sơ lấy ý kiến của các bộ, cơ quan có liên quan về những nội dung của Dự án sân gôn; - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được hồ sơ lấy ý kiến, các bộ, cơ quan được lấy ý kiến có ý kiến bằng văn bản về những nội dung của Dự án sân gôn thuộc phạm vi chức năng, nhiệm vụ của mình, gửi Cơ quan đăng ký đầu tư; - Trong thời hạn 25 ngày kể từ ngày nhận được Hồ sơ Dự án sân gôn, Cơ quan đăng ký đầu tư tổng hợp, báo cáo Ủy ban nhân dân cấp tỉnh xem xét, có ý kiến thẩm định hồ sơ Dự án sân gôn gửi Bộ Kế hoạch và Đầu tư; - Trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được ý kiến của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh, Bộ Kế hoạch và Đầu tư tổ chức thẩm định, lập báo cáo trình Thủ tướng Chính phủ quyết định chủ trương đầu tư gồm các nội dung theo quy định của pháp luật đầu tư; - Trong thời hạn 05 ngày kể từ nhận được hồ sơ trình đầy đủ, đúng thủ tục của Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ thực hiện thẩm tra, trình Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định chủ trương đầu tư đối với dự án sân gôn. Thủ tướng Chính phủ xem xét, quyết định và Văn phòng Chính phủ thực hiện phát hành, công khai văn bản theo đúng Quy chế làm việc của Chính phủ. - Cơ quan đăng ký đầu tư cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư cho nhà đầu tư trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản quyết định chủ trương đầu tư. |

**Thành phần hồ sơ:**

**Bao gồm**

|  |  |  |
| --- | --- | --- |
| **Tên giấy tờ** | **Mẫu đơn, tờ khai** | **Số lượng** |
| - Văn bản đề nghị thực hiện dự án đầu tư; | Mãu 1.1\_TT16.docx | Bản chính: 1 Bản sao: 7 |
| - Bản sao chứng minh nhân dân, thẻ căn cước hoặc hộ chiếu đối với nhà đầu tư là cá nhân; bản sao Giấy chứng nhận thành lập hoặc tài liệu tương đương khác xác nhận tư cách pháp lý đối với nhà đầu tư là tổ chức; |  | Bản chính: 0 Bản sao: 8 |
| - Đề xuất dự án đầu tư bao gồm các nội dung: nhà đầu tư thực hiện dự án, mục tiêu đầu tư, quy mô đầu tư, vốn đầu tư và phương án huy động vốn, địa điểm, thời hạn, tiến độ đầu tư, nhu cầu về lao động, đề xuất hưởng ưu đãi đầu tư, đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án; giải trình việc đáp ứng nguyên tắc, điều kiện quy định tại các Điều 3, 5, 6, 7 và 8 Nghị định số 52/2020/NĐ-CP ngày 27/4/2020 của Chính phủ về điều kiện đầu tư và kinh doanh sân gôn. | Mau 1.2\_TT16.docx | Bản chính: 1 Bản sao: 7 |
| - Bản sao một trong các tài liệu sau: báo cáo tài chính 02 năm gần nhất của nhà đầu tư; cam kết hỗ trợ tài chính của công ty mẹ; cam kết hỗ trợ tài chính của tổ chức tài chính; bảo lãnh về năng lực tài chính của nhà đầu tư; tài liệu thuyết minh năng lực tài chính của nhà đầu tư; |  | Bản chính: 0 Bản sao: 8 |
| - Đề xuất nhu cầu sử dụng đất đối với dự án đề nghị nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất; Trường hợp dự án không đề nghị Nhà nước giao đất, cho thuê đất, cho phép chuyển mục đích sử dụng đất thì nhà đầu tư nộp bản sao thỏa thuận thuê địa điểm hoặc tài liệu khác xác nhận nhà đầu tư có quyền sử dụng địa điểm để thực hiện dự án đầu tư; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 7 |
| - Giải trình về sử dụng công nghệ đối với dự án quy định tại điểm b khoản 1 Điều 32 của Luật Đầu tư gồm các nội dung: tên công nghệ, xuất xứ công nghệ, sơ đồ quy trình công nghệ; thông số kỹ thuật chính, tình trạng sử dụng của máy móc, thiết bị và dây chuyền công nghệ chính; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 7 |
| - Hợp đồng BCC đối với dự án đầu tư theo hình thức hợp đồng BCC; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 7 |
| - Phương án giải phóng mặt bằng, di dân, tái định cư (nếu có); |  | Bản chính: 1 Bản sao: 7 |
| - Đánh giá sơ bộ tác động môi trường, các giải pháp bảo vệ môi trường; |  | Bản chính: 1 Bản sao: 7 |
| - Đánh giá tác động, hiệu quả kinh tế - xã hội của dự án đầu tư. |  | Bản chính: 1 Bản sao: 7 |

**Đối tượng thực hiện:** Công dân Việt Nam, Người nước ngoài, Doanh nghiệp, Doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài, Tổ chức (không bao gồm doanh nghiệp, HTX), Tổ chức nước ngoài, Hợp tác xã

**Cơ quan thực hiện:** Bộ Kế hoạch và Đầu tư, Văn phòng Chính phủ, Ban quản lý dự án, Sở Kế hoạch và Đầu tư

**Cơ quan có thẩm quyền:** Thủ tướng Chính phủ

**Địa chỉ tiếp nhận HS:** - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Sở Kế hoạch Thanh Hóa tại Trung tâm Phục vụ hành chính công tỉnh Thanh Hóa (Số 28 Đại lộ Lê Lợi, phường Điện Biên, thành phố Thanh Hóa). - Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả tại Ban quản lý Khu kinh tế Nghi Sơn và các khu công nghiệp tỉnh Thanh Hóa (Phường Trúc Lâm, thị xã Nghi Sơn, tỉnh Thanh Hóa)

**Cơ quan được ủy quyền:** Không có thông tin

**Cơ quan phối hợp:** Bộ, cơ quan ngang Bộ, cơ quan thuộc Chính phủ, Các Sở, ngành cấp tỉnh

**Kết quả thực hiện:** `, Văn bản quyết định chủ trương đầu tư của Thủ tướng Chính phủ hoặc Văn bản thông báo từ chối quyết định chủ trương đầu tư (nêu rõ lý do), Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư.

**Căn cứ pháp lý:**

|  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- |
| **Số ký hiệu** | **Trích yếu** | **Ngày ban hành** | **Cơ quan ban hành** |
| 67/2014/QH13 | Đầu tư | 26-11-2014 | Quốc Hội |
| 16/2015/TT-BKHĐT | Thông tư | 18-11-2015 | Bộ Kế hoạch và Đầu tư |
| 118/2015/NĐ-CP | Nghị định | 12-11-2015 | Chính phủ |
| 52/2020/NĐ-CP | Về đầu tư xây dựng và kinh doanh sân gôn | 27-04-2020 | Chính phủ |

**Yêu cầu, điều kiện thực hiện:** Dự án đầu tư xây dựng và kinh doanh sân gôn.

**Từ khóa:** Trình tự, thủ tục quyết định chủ trương đầu tư, Dự án sân gôn, thuộc thẩm quyền của Thủ tướng Chính phủ, dự án thuộc diện cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư

**Mô tả:** Không có thông tin